

Số: 22/2024/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 18 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thời gian trích khấu hao và tỷ lệ khấu hao đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch;

Căn cứ Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2347/TTr-SXD ngày 25 tháng 6 năm 2024; ý kiến của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này Quy định thời gian trích khấu hao và tỷ lệ khấu hao đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng cấp nước sạch được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị.

3. Cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị.

4. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

Điều 4. Danh mục tài sản, thời gian trích khấu hao và tỷ lệ trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị

STT	Loại tài sản	Thời gian trích khấu hao (năm)	Tỷ lệ trích khấu hao (%/năm)
1	Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước tập trung hoàn chỉnh		
	Hệ thống cấp nước tập trung hoàn chỉnh	25	4
2	Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước độc lập hoàn chỉnh		
a	Công trình khai thác nước	20	5
b	Công trình xử lý nước		
c	Mạng lưới đường ống cung cấp nước sạch		
d	Thiết bị đo đếm nước	10	10
đ	Các công trình phụ trợ có liên quan	15	6,67

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài chính chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, trước pháp luật theo chức năng đối với việc trích khấu hao và tỷ lệ trích khấu hao các loại tài sản quy định tại Quyết định này, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài Chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cà Mau, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này, đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục QLCS Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lru VT, KT(M04), Ktr936/7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi